

GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHỎE TRẺ

(Khám tại Phòng chăm sóc sức khỏe trẻ em Quận, Huyện, Phòng khám khu vực)

Họ, tên trẻ :

Ngày tháng năm sinh : / / Con thứ :

Lúc sinh : - Cân nặng : kg - Chiều cao : cm

- Vòng đầu : cm - Vòng ngực : cm

Dinh dưỡng : - Sữa mẹ : ☐ , Sữa bột ☐ , Loại khác ☐ , ☐ .

- Tuổi bắt đầu ăn dặm :

- Chế độ ăn hiện tại :

Các bệnh đã mắc trước đây :

Các bệnh di truyền và dị dạng :

Tiền sử bệnh của mẹ lúc mang thai :

- Lúc sanh :

Tiền sử gia đình :

KẾT QUẢ KHÁM : - Cân nặng kg - Chiều cao : cm

- Vòng đầu cm - Vòng ngực : cm

Da niêm mạc : Xanh ☐ , Tím ☐ , Vàng da ☐ .

Đường hô hấp :

Hệ tim mạch : nhịp tim , ☐ , ☐ , ☐ .

Hệ tiêu hóa : gan ☐ , lách ☐ .

Tai mũi họng :

Mắt :

Răng hàm mặt :

Sinh dục, tiết niệu :

Hệ tạo máu :

Hệ cơ bắp : Suy dinh dưỡng ☐ Béo phì ☐

Hệ xương khớp : Còi xương ☐ Dư cân ☐

Thần kinh tâm thần : lần 1 2 3

Đã chủng ngừa : BCG ☐ DTC ☐ ☐ Vacin khác : ☐

IDR ☐ Bại liệt ☐ ☐

NHÂN XÉT VỀ : 1) Tăng trưởng thể chất :

2) Phát triển : - Vận động :, - Tâm lý :

3) Bệnh tật cần theo dõi :

KẾT LUẬN : (đủ sức khỏe vào trường) :

ĐỀ NGHỊ : - Chế độ chăm sóc :

- Chế độ dinh dưỡng :

Ngày tháng năm

BÁC SĨ (ký tên)

Họ tên :

Chức vụ :

Đơn vị y tế :